

LỜI NÓI ĐẦU

Thôn 400 thuộc xã Thanh Mỹ, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội. Có tổng diện tích khoảng 89,8 ha với gần 200 hộ dân, 530 nhân khẩu.

Thôn 400 có phía Bắc giáp thôn Thanh Vị và thôn Thanh Tiến, phía Đông giáp phường Sơn Lộc, phía Tây giáp Thôn 400, phía Nam giáp trường Sĩ quan Pháo binh. Địa bàn thôn 400 dọc đường tỉnh lộ 414 từ cổng trường Sĩ quan Pháo Binh đến giáp Thôn 400.

Thôn được thành lập ngày 21 tháng 6 năm 2006 theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tây. Tuy nhiên từ năm 1986, thôn đã được hình thành trên cơ sở ba khu tập thể của cán bộ, sĩ quan, công nhân viên chức quốc phòng của trường Sĩ quan Pháo binh, khu vực dân dân Đồi Chông và một số hộ chuyên đến sinh sống trong thôn. Thôn có Chi bộ Đảng với hơn 140 Đảng viên trong đó trên 75% đảng viên đã được tặng huy hiệu đảng từ 30 năm đến 75 năm tuổi Đảng, Chi hội Cựu chiến binh của thôn với hơn 130 hội viên trong đó có đồng chí là sỹ quan cấp tướng, phó giáo sư, tiến sỹ, nhiều sỹ quan trung, cao cấp trong quân đội, có đồng chí tham gia quân đội cả ba thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến tranh Biên giới. Ngoài ra thôn có Chi hội Phụ nữ, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ.

Cán bộ và Nhân dân thôn 400 luôn có ý thức tự giác gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, tích cực lao động, học tập và công tác, giữ gìn An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Để giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, tôn trọng kỷ cương pháp luật, cán bộ và Nhân dân thôn 400 họp bàn, thống nhất xây dựng Quy ước thôn văn hóa để Nhân dân trong thôn thực hiện theo Quy ước. Bản Quy ước thôn văn hóa gồm 9 chương và 33 điều cụ thể như sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Quy ước xây dựng thôn văn hóa của thôn 400 được xây dựng trên cơ sở pháp luật của Nhà nước, những quy định của UBND Thành phố Hà Nội, UBND thị xã Sơn Tây và những phong tục tập quán tốt đẹp, truyền thống văn hóa, truyền thống

cách mạng của địa phương, phù hợp với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Điều 2.

Quy ước xây dựng thôn văn hóa được toàn thể Nhân dân bàn bạc, thống nhất nhằm xây dựng thôn 400 trở thành thôn văn hóa, Nhân dân có đời sống vật chất đầy đủ, đời sống văn hóa lành mạnh, phong phú, thanh lịch, làng xóm giàu đẹp, văn minh.

Mọi thành viên trong thôn đều có trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ và tự giác thực hiện.

CHƯƠNG II

XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Điều 3.

Các khoản đóng góp xây dựng các công trình công cộng, xây dựng cơ sở vật chất chung của thôn phải được bàn bạc thống nhất trong thôn qua cuộc họp đại diện hộ gia đình và được đa số đại biểu nhất trí. Khi các hộ gia đình, cá nhân đã nhất trí thì phải nghiêm túc tuân thủ, đóng góp kịp thời, tránh không thực hiện làm ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng công trình hoặc chương trình chung. Các khoản đóng góp của Nhân dân phải được công khai, minh bạch theo Pháp lệnh dân chủ.

Mọi thành viên, mọi gia đình trong thôn có trách nhiệm thực hiện đúng quy hoạch, tham gia triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh.

Mọi gia đình khi cải tạo, nâng cấp làm mới công trình xây dựng phải có đơn báo cáo UBND xã và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với khu vực phải cấp phép xây dựng. Công trình xây dựng phải hài hoà với kiến trúc, cảnh quan, không phá vỡ cảnh quan môi trường làng, xóm (nhất là các hộ gia đình cạnh đường giao thông, cạnh các công trình văn hoá).

Điều 4.

Mọi người và mọi gia đình trong thôn có nghĩa vụ và trách nhiệm sử dụng, khai thác đất có hiệu quả, đúng mục đích theo luật định. Không lấn, chiếm đất khi đã được quy hoạch và giao quyền sử dụng cho tập thể, cá nhân.

Khuyến khích mỗi người, mỗi gia đình phát triển thêm ngành nghề để phát triển kinh tế gia đình, làm giàu chính đáng nhưng không ảnh hưởng đến quy hoạch và môi trường.

Không làm thiệt hại dưới bất kỳ hình thức nào các công trình công cộng, giao thông, thủy lợi, cầu cống, ... phục vụ sản xuất.

Khuyến khích người Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo đúng quy định.

Không sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng các loại hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng nhái theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; không sử dụng chất cấm, hóa chất phụ gia ngoài danh sách cho phép, nguyên liệu, hóa chất phụ gia không có nguồn gốc rõ ràng trong sản xuất; áp dụng các quy trình sản xuất sạch, ứng dụng khoa học, công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, trồng trọt.

CHƯƠNG III XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HÓA

Điều 5.

Xây dựng gia đình văn hóa.

1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú.

2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng; Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; thực hiện bình đẳng giới; Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe; Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả. Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng; Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng; Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường

Điều 6.

Các tiêu chuẩn danh hiệu Khu dân cư văn hóa:

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển.
2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú.
3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp.
4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng

Điều 7.

Thực hiện nếp sống văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Sống thân ái, tôn trọng lẫn nhau, có tình làng nghĩa xóm, kính già, yêu trẻ, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; thực hiện nếp sống văn hoá trong giao tiếp văn minh, lịch sự, nếp sống văn hóa khi tham gia giao thông, tôn trọng kỷ cương, pháp luật; xây dựng gia đình văn hóa, góp phần giữ gìn và phát triển những giá trị truyền thống.

Không tàng trữ, lưu hành, truyền bá các ấn phẩm văn hóa xấu, độc trái với thuần phong, mỹ tục; trái với quan điểm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 8.

Xây dựng tình đoàn kết, thân ái trong quan hệ tình làng nghĩa xóm, phát huy truyền thống, đạo lý dân tộc “Thương người như thể thương thân”, tôn sư trọng đạo; nói năng, giao tiếp nhã nhặn, lịch sự, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong quan hệ, thực hiện nếp sống tốt đẹp “Mỗi người vì mọi người”.

Quan tâm chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với nước, người cao tuổi, người tàn tật, cô đơn, trẻ mồ côi và những gia đình gặp rủi ro, hoạn nạn.

Tránh mọi hành vi hiềm khích gây chia rẽ bè phái làm tổn thương đến tình đoàn kết xóm, làng, gia đình, họ tộc.

Điều 9.

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới:

1. Đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới theo quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội

2. Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, về đăng ký quản lý hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Lễ cưới chỉ được tổ chức sau khi đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn.

4. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức tiệc cưới phải tuân thủ nguyên tắc sau:

- Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.

- Không lợi dụng việc cưới để chia rẽ và gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ, gia đình và tình đoàn kết dân tộc.

- Không dựng rạp cưới chiếm đường đi chung, khi đưa, đón dâu không làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông công cộng.

- Không lợi dụng việc cưới để tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

- Tiệc cưới tổ chức phù hợp với hoàn cảnh gia đình, tổ chức các thủ tục rạm ngõ, đám hỏi, đám cưới trong 1 ngày, đảm bảo tiết kiệm không phô trương lãng phí, có thể tổ chức tiệc mặn hoặc tiệc ngọt và thực hiện các quy định về An toàn thực phẩm.

- Mừng cưới cần thể hiện tình cảm chân thành của người đến mừng, qua mừng văn minh, lịch sự, không câu nệ ở giá trị vật chất và trục lợi thiếu lành mạnh.

- Trang phục cưới: Khuyến khích mặc trang phục truyền thống dân tộc, lịch sự, giản dị phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình và tập quán địa phương.

- Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi, phù hợp, đảm bảo không quá ồn, không mở nhạc trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. Nên sử dụng những bản nhạc, ca khúc êm dịu có nội dung lành mạnh.

- Khuyến khích các gia đình tổ chức tiệc cưới bằng tiệc trà, tiệc ngọt, không mời và dùng thuốc lá trong lễ cưới.

- Không để xảy ra say rượu, đánh nhau gây mất trật tự xã hội; không đốt pháo nổ trong khi tổ chức việc cưới.

Điều 10.

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang:

- Đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang theo quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội

- Tổ chức tang lễ theo đúng quy định của pháp luật về đăng kí và quản lý hộ tịch, pháp luật bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Khi gia đình có người qua đời, gia đình (hoặc người thân) phải có trách nhiệm làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật.

- Người qua đời trong vòng 12 giờ phải khâm liệm và nhập quan; việc quản, ướp thi hài thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế; sau 48 giờ phải thực hiện mai táng, hoặc hỏa táng.

- Tổ chức việc tang phải tuân thủ các nguyên tắc:

+ Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu mê tín dị đoan như yểm bùa, trừ tà, lặn đường, khóc mướn, đốt đồ vàng mã,... và những nghi lễ rườm rà khác.

+ Không lợi dụng việc tang để chia rẽ và gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ, gia đình và tình đoàn kết dân tộc.

+ Không tổ chức làm cỗ mời khách ăn uống trong việc tang, lễ 49 ngày cho người qua đời.

+ Không mời và dùng sản phẩm thuốc lá trong lễ tang.

+ Không lợi dụng việc tang để tổ chức và tham gia tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

- Tang phục theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo. Tang phục giản dị có thể đồng màu trắng hoặc màu đen, hoặc chỉ dùng khăn tang theo quy cách truyền thống, cờ tang chỉ treo tại địa điểm tổ chức lễ tang.

- Nhạc tang: Lúc viếng hoặc đưa tang có thể sử dụng đội nhạc tang, hoặc băng đĩa nhạc với các điệu nhạc tang truyền thống hoặc nhạc buồn phù hợp, sử dụng nhạc tang âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép.

- Lễ viếng và đưa tang: Việc phúng viếng theo điều hành của Ban tang lễ; người đến viếng và đưa tang quần áo gọn gàng, phù hợp việc tang lễ, không mặc quần cộc, váy ngắn hoặc áo quần có màu sắc sỡ; vận động hạn chế phúng viếng bằng vòng hoa, chướng... mang tính phô trương lãng phí. Không phúng viếng bằng thức ăn chín, không rải tiền Việt Nam đồng và các loại tiền nước ngoài trên đường đưa tang, không rắc vàng mã dọc đường.

- An táng: Khuyến khích thực hiện hoá táng và hoá táng rồi mới phát tang. Việc xây cất mộ thực hiện theo quy chuẩn chung của Bộ Xây dựng, không phô

trương lãng phí; diện tích không quá $1m^2$, cao không quá 0,8m so với mặt đất nơi đặt mộ; nếu địa táng vĩnh viễn và hung táng một lần việc xây mộ diện tích không quá $2m^2$, cao không quá 1m.

- Các nghi thức cúng, giỗ chỉ tiến hành trong một ngày, trong nội bộ gia đình, dòng họ, không mời khách tràn lan.

- Xây dựng quy hoạch nghĩa trang thành công trình văn hoá tưởng niệm tại địa phương đảm bảo khoa học, tiện lợi cho việc chôn cất, phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang. Có bên hung táng và cải táng riêng. Ván áo quan và đồ tùy táng khi cải táng, hoặc cát táng phải được thiêu huỷ tại bể thiêu huỷ của nghĩa trang để đảm bảo vệ sinh.

- Các hộ đang sinh sống trên địa bàn thôn có trách nhiệm đóng góp để xây dựng, cải tạo nghĩa trang của thôn khang trang, sạch đẹp.

Điều 11.

Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ mừng thọ:

Các gia đình có ông, bà, cha, mẹ đến tuổi lên lão (từ 70 tuổi trở lên) vào các năm như 70 tuổi, 75 tuổi, 80 tuổi trở lên thì báo cáo với chi hội trưởng người cao tuổi, trưởng thôn. Mỗi năm một lần, vào đầu tháng giêng âm lịch tại nhà văn hoá, lãnh đạo thôn tổ chức mừng thọ cho người cao tuổi. Việc chúc thọ, mừng thọ tại gia đình (nếu có) phải được tổ chức trang trọng, tiết kiệm thể hiện lòng tôn kính và hiếu thảo của con cháu đối với người cao tuổi.

Điều 12.

Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, công trình phúc lợi công cộng:

1. Đình, chùa, đền, miếu,... là những công trình kiến trúc văn hóa tâm linh, văn hóa tín ngưỡng đã được nhà nước xếp hạng di tích lịch sử văn hóa hoặc chưa xếp hạng, các di sản văn hóa phi vật thể của địa phương đều là những tài sản vô giá do các thế hệ ông cha xây dựng và để lại. Mọi người đều phải có nghĩa vụ và trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn, tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị các di sản văn hóa. Khi vào làm lễ phải thực hiện nội quy, quy định, quy chế của Ban quản lý di tích. Khi xây dựng, sửa chữa, tôn tạo, tu bổ, bổ xung các hạng mục, đưa tượng phật, vật phẩm vào nơi tôn giáo, tín ngưỡng phải báo cáo với UBND xã.

2. Công trình phúc lợi công cộng: Trường học, nhà văn hóa, đường làng, ngõ xóm, hệ thống đường điện,... cần được quan tâm bảo vệ .

- Không có các hành vi lấn chiếm đất đai, trộm cắp tài sản, phá hoại, xâm phạm làm biến dạng, hư hỏng, tổn hại đến công trình di tích lịch sử văn hóa, công trình tôn giáo, tín ngưỡng và văn hóa cộng đồng,...

- Khi tham gia hoặc sử dụng các công trình công cộng phải thực hiện nội quy, quy định, quy chế... của tập thể, làm mất hoặc hư hỏng phải bồi thường.

Điều 13.

Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao:

Khuyến khích các thế hệ, các gia đình tham gia hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao tùy theo lứa tuổi, sở thích để góp phần xây dựng nếp sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Khôi phục, phát triển và phát huy thế mạnh của các môn thể thao, trò chơi, các loại hình văn hóa, văn nghệ truyền thống, dân gian, các câu lạc bộ thơ ca, thể dục dưỡng sinh, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, múa gậy, múa kiếm,....

Biểu dương khen thưởng những người, những gia đình có thành tích trong hoạt động văn hóa, thể thao.

Sử dụng bảo quản và phát huy tốt các dụng cụ Thể dục thể thao tại nhà văn hóa.

Không lợi dụng hoạt động văn hóa, thể dục thể thao để uống rượu say, chơi các trò chơi sát phạt, cá cược bằng tiền,... dưới mọi hình thức làm tổn hại và ảnh hưởng đến phong tục tập quán và nét đẹp của văn hóa thể thao...

CHƯƠNG IV

CHĂM LO XÂY DỰNG SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO

Điều 14.

Mỗi người, mỗi gia đình đều có trách nhiệm chăm lo đến việc học tập của con em mình.

100% trẻ em trong độ tuổi được đến lớp, đến trường học, không có trẻ em bỏ học, học sinh hư, nghiện ma túy, thuốc lá, rượu, bia và mắc tệ nạn xã hội.

Điều 15.

Mỗi thành viên, mỗi gia đình, đoàn thể và dòng họ đều có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp, xây dựng quỹ khuyến học của thôn, quỹ khuyến học dòng họ, quỹ khuyến học của các tổ chức đoàn thể xã hội,... để khen thưởng các con em là học sinh, sinh viên giỏi và học sinh đỗ đạt cao theo quy chế khuyến học. Lễ tuyên

dương học sinh, sinh viên giỏi, đỗ đạt cao phải tổ chức trọng thể, khuyến khích động viên học sinh, sinh viên nỗ lực phấn đấu học tập và rèn luyện.

Điều 16.

Khuyến khích và vinh danh các tập thể, gia đình, cá nhân thực hiện tốt việc truyền nghề, nhân cấy nghề, mang được nghề thủ công về cho thôn và thu hút tạo được nghề cho nhiều lao động mang hiệu quả kinh tế cao.

Khuyến khích mỗi người, mỗi gia đình tham gia xây dựng trường, lớp học và mua sắm các phương tiện để ủng hộ cho sự nghiệp giáo dục.

Khuyến khích mỗi người, mỗi gia đình tự học tập, tự học nghề để nâng cao trình độ văn hoá và thành thạo nghề nghiệp.

CHƯƠNG V

CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN, VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

Điều 17.

Mỗi người, mỗi gia đình thực hiện nghiêm chỉnh các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, kế hoạch hóa gia đình, chương trình tiêm chủng mở rộng,... Mọi thành viên tích cực tham gia các hình thức bảo hiểm y tế, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo,...

Điều 18.

Mỗi gia đình và cá nhân đều phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường công cộng.

1. Các hộ gia đình phải có công trình vệ sinh sạch sẽ theo quy định của Bộ Y tế và sử dụng nước hợp vệ sinh trong sinh hoạt hàng ngày. Xác chết động vật phải được tiêu hủy cẩn thận, không được vứt bừa bãi làm ô nhiễm môi trường.

2. Các hộ gia đình thực hiện thu gom rác theo quy định, có ý thức đổ rác đúng thời gian và địa điểm quy định, không vứt rác ra đường, ra sông, ao, hồ; không được để các loại nước thải chưa qua xử lý ra nơi công cộng gây ô nhiễm môi trường; không lấn chiếm, sử dụng lòng đường, vỉa hè sai mục đích.

3. Các hộ gia đình có trách nhiệm vệ sinh đường làng ngõ xóm vào sáng Chủ nhật hàng tuần, tham gia vào việc xây dựng các tuyến đường hoa, có ý thức vệ sinh môi trường chung, tham gia đầy đủ các buổi lao động do ban lãnh đạo thôn phát động.

Điều 19.

1. Mọi người có ý thức giữ gìn sức khỏe cho mình và những người xung quanh, nên thực hiện ăn chín, uống sôi và tiêm phòng đúng định kỳ. Chấp hành nghiêm các quy định cách ly, giãn cách xã hội và các biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của y tế và cơ quan chức năng để phòng, chống dịch bệnh.

2. Các gia đình đều phải chấp hành tốt các quy định của Pháp lệnh thú y như:

- Tiêm phòng đầy đủ cho đàn gia súc, gia cầm.

- Các hộ khi chăn nuôi phải đảm bảo vệ sinh, có hầm bioga, bể chứa chất thải..., không để xảy ra ô nhiễm môi trường xung quanh.

- Thực hiện các biện pháp phòng bệnh để không phát sinh và lây lan dịch bệnh. Chấp hành nghiêm việc tiêu hủy, khử trùng, tiêu độc, dập dịch. Khi chăn nuôi, nếu phát sinh dịch bệnh phải báo cáo với lãnh đạo thôn để có biện pháp ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

- Không buôn bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm bị dịch bệnh. Khi phát hiện gia súc, gia cầm bị bệnh dịch phải báo cáo với lãnh đạo thôn.

CHƯƠNG VI**QUỐC PHÒNG – AN NINH – TRẬT TỰ XÃ HỘI****Điều 20.**

Công dân đến tuổi phải đăng ký Dân quân tự vệ, đăng ký nghĩa vụ quân sự theo luật định. Chấp hành nghiêm nghĩa vụ quân sự, nếu trúng tuyển sẵn sàng lên đường nhập ngũ xây dựng và bảo vệ tổ quốc theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

Mọi gia đình có trách nhiệm động viên con em thực hiện nghiêm chỉnh Luật nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân và Luật dự bị động viên. Không có người chống khám sức khỏe, chống lệnh gọi nhập ngũ, chống Luật nghĩa vụ quân sự, Luật Công an nhân dân.

Gia đình, các tổ chức, đoàn thể tổ chức tốt việc gặp mặt, động viên thanh niên làm nghĩa vụ quân sự, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, quan tâm, sắp xếp, bố trí công tác lao động sản xuất.

Điều 21.

Mọi thành viên tham gia phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” dưới các hình thức tổ chức như tổ nhóm tự quản, dòng họ tự quản... góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Điều 22.

Bảo vệ và phát triển sản xuất:

Mọi người và mọi gia đình có nghĩa vụ và trách nhiệm bảo vệ và phát triển sản xuất kinh doanh theo quy hoạch và pháp luật quy định.

Không phá hoại, làm thiệt hại đến các công trình phục vụ sản xuất như: Đê điều, giao thông, thủy lợi nội đồng, trạm bơm, đường điện, trạm biến thế điện, đường dây thông tin truyền thanh, nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị...

Không tự tiện đào, bới thoát nước qua các bờ mương, máng, đường ngõ, xóm làm ảnh hưởng giao thông và các công trình công cộng ...

Điều 23.

Bảo vệ công trình công cộng:

Mỗi người, mỗi gia đình có nghĩa vụ và trách nhiệm bảo vệ, tôn tạo phát huy giá trị của các công trình công cộng: Điện, đường, trường, trạm; các thiết chế văn hóa tâm linh: Đình, chùa, đền, miếu, nhà thờ; các thiết chế văn hóa: Nhà văn hóa, sân chơi thể thao, tủ sách, các trang thiết bị trong nhà văn hóa... Phát hiện, ngăn chặn và tố giác những người có hành vi xâm phạm các công trình công cộng.

Điều 24.

Giữ gìn an ninh trật tự xã hội

Mỗi người, mỗi gia đình phải nghiêm chỉnh chấp hành Pháp luật của Nhà nước, quy ước xây dựng thôn văn hóa. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Không trộm cắp, chứa chấp tiêu thụ của gian.
- Không buôn bán, vận chuyển, tàng trữ vũ khí, chất độc, chất gây nghiện,... và các loại hàng hóa nhà nước cấm.
- Không buôn bán, làm hàng giả và trốn lậu thuế.
- Không nợ các khoản thuế, phí của tập thể và Nhà nước.
- Không có người nghiện ma túy, rượu chè bê tha, hoạt động mại dâm.
- Không đánh bạc, chứa bạc, ghi lô đề dưới mọi hình thức và cho vay nặng lãi, siết nợ, cầm đồ trái pháp luật.
- Không hành động lưu manh côn đồ gây cãi, chửi, đánh nhau, gây bè phái hoặc làm mất trật tự an ninh; Không lợi dụng rượu bia chửi bới tùy tiện, kích động người khác gây đánh chửi nhau.

- Không tụ tập đông người gây kích động, khiếu kiện vượt cấp làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

- Gia đình có người nơi khác đến ngủ qua đêm, chủ nhà phải đăng ký tạm trú với công an xã. Không có các hoạt động làm ảnh hưởng trật tự an ninh của thôn.

- Khi gia đình sản xuất, kinh doanh dịch vụ nào thì phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về sản xuất, kinh doanh dịch vụ của lĩnh vực đó.

Điều 25.

Xử lý các tình huống gây mất trật tự an ninh:

- Trong thôn có nảy sinh bất đồng mâu thuẫn trong quan hệ cá nhân hoặc giữa các gia đình, mọi người phải bình tĩnh, có thái độ đúng mực để hòa giải và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Khi trong thôn có xảy ra các vụ việc như: Trộm cắp, cướp giật, cưỡng đoạt, hỏa hoạn hoặc có người bị tai nạn,... mọi người có trách nhiệm thông báo, báo động bằng mọi cách tới những người xung quanh và sẵn sàng ứng cứu cùng tìm cách khắc phục, giải quyết và báo cáo kịp thời các cơ quan có trách nhiệm.

CHƯƠNG VII

THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN – MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ VỮNG MẠNH

Điều 26.

Mọi thành viên, mọi gia đình nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy chi bộ thôn và quy định của địa phương.

Tích cực tham gia xây dựng Đảng, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và đề xuất, kiến nghị những vấn đề về phát triển kinh tế, sản xuất, an sinh xã hội, xây dựng Nông thôn mới,... với cấp ủy Đảng; đoàn kết xung quanh Đảng, giới thiệu quần chúng ưu tú để bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng và tích cực phấn đấu trở thành Đảng viên.

Điều 27.

Mỗi người, mỗi gia đình có nghĩa vụ và trách nhiệm tham gia xây dựng chính quyền vững mạnh. Tham gia đầy đủ các buổi họp dân, nghe học tập và quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và những quy định của địa phương; Dân chủ, tập trung thảo luận bàn bạc xây dựng những biện pháp thiết thực, hiệu quả để xây dựng Nông thôn mới và thực hiện tốt chủ

CHƯƠNG IX
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32.

Quy ước xây dựng thôn văn hóa của thôn 400 đã được toàn dân bàn bạc xây dựng, thông qua và niêm yết công khai tại nhà văn hóa của thôn, tuân thủ luật pháp của Nhà nước, có giá trị thi hành kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định số: 204/QĐ-UBND của UBND xã Thanh Mỹ.

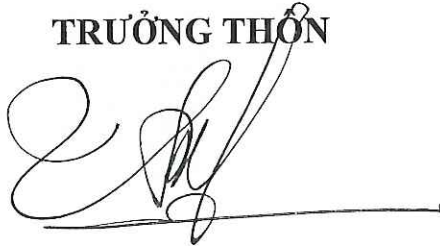
Điều 33.

Sửa đổi bổ sung:

Chỉ có Hội nghị toàn thể Nhân dân mới có quyền sửa đổi bổ sung Quy ước hàng năm cho phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình mới và phải được UBND thị xã ra quyết định công nhận.

TM. NHÂN DÂN THÔN 400

TRƯỞNG THÔN



Hà Văn Tính

**TRƯỞNG BAN
CÔNG TÁC MẶT TRẬN**



Nguyễn Văn Long

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH MỸ
CHỦ TỊCH



Phùng Trọng Dũng

